

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 31-3-2023
V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Sơn và bà Nguyễn Thị Quy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán: Bà Nguyễn Thị Phước-Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 350/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10/3/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Lê Thùy D, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế A, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Ấp 7, xã G, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Lê Thùy D trình bày:

Chị và anh Thế A tìm hiểu và đăng ký kết hôn, được UBND xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 85 ngày 17/6/2022. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình hai người không hợp nhau quan điểm sống hai bên bất đồng, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Hai người không có sống chung từ khi kết hôn đến nay. Hiện nay chị không còn tình cảm gì với

anh Thế A nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thế A.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Thế A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh Anh đều vắng mặt nên không có lời khai.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tại phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Lê Thùy D, cho chị D được ly hôn với anh Nguyễn Thế A

+ Về con chung: Không xem xét, giải quyết

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

+ Về án phí: Chị D phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Phạm Lê Thùy D có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Thế A đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị D, anh Anh.

[2] Về quan hệ pháp luật: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn” quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: chị D và anh A tự nguyện đi đến kết hôn, được UBND xã G, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 85 ngày 17/6/2022. Căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xác định hôn nhân giữa chị D và anh A là hôn nhân hợp pháp.

Qua các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập về tình trạng hôn nhân của chị D và anh A, kết quả như sau: tình trạng hôn nhân của chị D và anh Thế A là trầm trọng, sau khi kết hôn thì họ không chung sống với nhau cho đến nay. Bị đơn anh Nguyễn Thế A đã được Tòa án tổng đặt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh A đều vắng mặt, cũng không có ý kiến phản hồi về các nội dung theo đơn khởi kiện của nguyên đơn. Điều này cho thấy anh A không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân với chị D nữa, không có thiện chí hòa giải để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ với nhau. Do anh Thế A không đến tham gia tố tụng tại Tòa án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Theo tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh A đã là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Lê Thùy D về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Thế A.

[3.2] Về con chung: Chị D khai không có con chung với anh A nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Phạm Lê Thùy D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình theo quy định.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 91, 227, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 8, 9, 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Lê Thùy D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Lê Thùy D được ly hôn với anh Nguyễn Thế A.

2. Về con chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Lê Thùy D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị D đã nộp, theo Biên lai thu số 0003786 ngày 14/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán được trừ vào tiền án phí chị D phải chịu. Chị D đã nộp đủ.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- UBND xã (thay đổi hộ tịch);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Thái